

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 31 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Thị Giáp

Bà Lương Thị Kim Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Minh T, sinh ngày 13/7/1993 tại: xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thế V và bà Nông Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2018 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nông Văn Th, sinh năm 1991, (có mặt);

+ Bà Nông Thị T, sinh năm 1973, (có mặt);

Đều trú tại: thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Người làm chứng:

+ Anh La Anh Th, sinh năm 1986; trú tại: tổ nhân dân P, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, (vắng mặt).

+ Anh Triệu Văn H, sinh năm 1996; trú tại: thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, (có mặt).

+ Anh Lý Văn Q, sinh năm 1996; trú tại: thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 24/5/2018 Nông Minh T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-73842 đi từ nhà T đến Trung tâm y tế huyện Na Rì

uống thuốc methadone để cai nghiện ma túy, trên đường đi T nhận được cuộc điện thoại của La Anh Th cũng là đối tượng nghiện ma túy để hỏi mua ma túy với T và được T đồng ý. Sau khi uống thuốc methadone xong, T đi từ Trung tâm y tế huyện Na Rì ra đến đoạn đường thuộc tổ nhân dân Pàn Châu, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì (khu vực bên dưới đường có rừng vầu) thì Tới gặp Th, cả hai dừng xe mô tô ở lề đường, khi gặp nhau Th đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 200.000,đ, T nhận tiền rồi đưa cho Th 01 gói nhỏ ma túy. Sau khi bán ma túy cho Th xong, T tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực công chợ đầu mối nông lâm sản huyện Na Rì chơi. Đến khoảng 09 giờ ngày 24/5/2018, T điều khiển xe mô tô đi theo đường quốc lộ 3B về nhà, trên đường đến đoạn đường thuộc thôn Pò Chết, xã Lam Sơn, huyện Na Rì, T nhận được cuộc gọi điện thoại của Triệu Văn H để hỏi mua ma túy với T, T đồng ý và dừng xe đợi H, khoảng 15 phút thì Lý Văn Q điều khiển xe mô tô chở H đến. Khi gặp T, Q dừng xe mô tô ở lề đường đối diện với T để H xuống xe đi sang bên đường gặp T và đưa cho T 300.000,đ, nhận tiền xong T đưa cho H 02 gói nhỏ ma túy (01 gói 100.000,đ; 01 gói 200.000,đ). Khi T bán ma túy cho H thì Q có nhìn thấy H đưa tiền mua ma túy cho T và T đưa 02 gói nhỏ ma túy cho H. Sau khi H mua được ma túy, Q điều khiển xe mô tô chở H về phía thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, còn T điều khiển xe mô tô về nhà, đi được khoảng 50 m thì điện thoại của T báo có tin nhắn nên T dừng xe, dừng ở lề đường và ngồi cạnh đường để đọc tin nhắn, thì bị tổ công tác Công an huyện Na Rì kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trên người của T gồm: 03 gói nhỏ ma túy, trong đó có 02 gói nhỏ được gói bằng giấy loại giấy báo hai mặt có chữ, 01 gói được gói bằng giấy bạc để trong túi nhỏ; 02 điện thoại di động; 01 ví giả da màu vàng trong ví có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM; 3.267.000,đ; 01 móc khóa tự vệ hình khối. Ngoài ra còn thu giữ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô, 01 sổ bảo hành xe mô tô, 01 xe mô tô BKS 97B1-73842. Tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ chất bột màu trắng trong 03 gói nhỏ vừa thu giữ được của Nông Minh T thử với thuốc thử hê rô in do Bộ Công an cung cấp, kết quả cả ba lượng chất bột màu trắng phản ứng chuyển từ màu trắng sang màu tím. Xác định là hê rô in, tổ công tác tiến hành niêm phong 03 gói nhỏ vào trong một phong bì ký hiệu A6, trên mép phong bì có ba chữ ký và ba dấu đỏ hình tròn, dấu của Công an xã Lam Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, một mặt phong bì ghi "03 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng tạm giữ của Nông Minh T ngày 24/5/2018".

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 24/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Nông Minh T. Kết quả thu giữ: 01 bơm kim tiêm loại 03ml; 01 lọ thủy tinh có chữ và số nhãn hiệu NOVOCAIN 3%; 01 lọ nhựa có dòng chữ STING, nắp lọ được đục 02 lỗ để luồn vòi, có 02 vòi được luồn từ trên qua nắp lọ vào trong lọ; 01 chiếc cân tiểu ly loại điện tử; 01 tấm bìa cát tông một mặt dán giấy màu đen bề mặt nhẵn; số tiền 10.480.000,đ; 03 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 chiếc kéo.

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 24/5/2018 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì cùng có mặt Nông Minh T đã tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng chất bột, cục màu trắng đã thu giữ được của Nông Minh T bằng cân điện tử của Công an huyện Na Rì. Kết quả: Cân riêng chất màu trắng dạng bột, lẫn cục trong tất cả các gói, có tổng trọng lượng 0,250g. Sau khi cân xác định trọng lượng tiến hành niêm phong trong một phong bì mới ký hiệu B1, trên mép dán

phong bì có 04 chữ ký và 04 dấu đỏ hình tròn, dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì, một mặt phong bì có ghi chữ "Mẫu vật gửi giám định vụ Nông Minh T ngày 24/5/2018".

Ngày 25/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 233 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để giám định chất màu trắng, dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 có phải là chất ma túy không? Loại gì? Có tổng khối lượng bao nhiêu?

Tại bản kết luận giám định số 55/PC54-MT, ngày 29/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là chất ma túy, loại hê rô in, có khối lượng 0,250g. Sau khi giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại 0,230g, cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T55 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Căn cứ vào lời khai của T và La Anh Th, Triệu Văn H, ngày 21/6/2018 cùng có mặt Nông Minh T, cơ quan điều tra đã mở niêm phong kiểm tra điện thoại tạm giữ của Nông Minh T. Kết quả trên điện thoại của T vào ngày 24/5/2018 có hiển thị số thuê bao Th và H dùng để liên lạc với T để mua ma túy mà Th, H đã cung cấp cho cơ quan điều tra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nông Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về thời gian, địa điểm mà T bán ma túy cho Th, H trong ngày 24/5/2018. T cũng thừa nhận các đồ vật, tài liệu Cơ quan điều tra thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang đối với T và thu giữ khi thi hành lệnh khám xét chỗ ở của T là của T. Chỉ có số tiền 10.480.000,đ là của bà Nông Thị T (mẹ đẻ của T). Về nguồn gốc số ma túy, T khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực gần bến xe khách Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với giá 1.000.000,đ với mục đích để sử dụng và bán cho người nghiện ma túy khác để kiếm lời. Riêng chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, EXCITER biển kiểm soát 97B1-73842 ban đầu T khai là của T và T sử dụng chiếc xe này trong việc đi mua và bán ma túy, nhưng sau đó T lại khai, ngày 10/4/2018 T đã bán chiếc xe này cho Nông Văn Th là anh con bác của T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn Th có ý kiến: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, EXCITER biển kiểm soát 97B1-73842 hiện nay đang bị tạm giữ, anh Th đã mua của Nông Minh T vào ngày 10/4/2018 với giá 40.000.000,đ. Sau khi mua xe, do đi làm xa nên anh Th để lại xe cùng giấy tờ xe cho T đi lại uống thuốc tại Trung tâm Y tế huyện Na Rì, anh Th không biết việc T sử dụng xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy, tại phiên tòa anh Th xin lại chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại và không có yêu cầu gì đối với bị cáo T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nông Thị T có ý kiến: Số tiền 10.480.000,đ đang bị tạm giữ là tiền do bà T đi làm thuê mà có, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của T, tại phiên tòa bà T xin được lấy lại số tiền này.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 phong bì dán kín niêm phong trên mép dán phong bì có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, một mặt phong bì có ghi chữ "mẫu hoàn trả vụ Nông Minh T" ký hiệu T55.
- 01 phong bì dán kín niêm phong, trên mép phong bì có 04 chữ ký, một mặt phong bì có ghi chữ "tang vật còn lại vụ Nông Minh T ngày 24/5/2018" ký hiệu C1.
- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040997 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp. Tên chủ xe Nông Minh T, địa chỉ: Khau Pàn, Cự Lễ, Na Rì, Bắc Kạn. Nhãn hiệu YAMAHA số loại EXCITER. Biển số đăng ký 97B1-738.42.
- 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe máy số: 015775706 chủ xe Nông Minh T, thời hạn bảo hiểm từ 06/3/2018 đến 6/3/2019.
- 01 sổ bảo hành họ tên Nông Minh T địa chỉ Khau Pàn, Cự Lễ, Na Rì, Bắc Kạn.
- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 095173574 họ tên Nông Minh T cấp ngày 26 tháng 12 năm 2016, nơi cấp công an tỉnh Bắc Kạn.
- 01 thẻ Lien Viet Post Bank số 9704490330813299 tên NONG MINH T.
- 02 điện thoại di động, trong đó có 1 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 4s màu đen, viền trắng.
- 01 ví màu vàng giả da, cũ đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, EXCITER biển kiểm soát 97B1-73842.
- 01 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml, bơm kim tiêm loại nhựa đã qua sử dụng.
- 02 lọ thủy tinh trên lọ có chữ và số NOVOCAIN 3%.
- 01 lọ nhựa trên lọ có ghi chữ STING, nắp lọ đục thủng thành 02 lỗ, có 02 vòi được luồn từ trên qua nắp lọ vào trong lọ;
- 01 chiếc cân điện tử màu đen.
- 01 tấm bìa cát tông kích thước 21,5cm x 19,5cm, một mặt dán giấy màu đen bề mặt nhẵn;
- 03 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước to, nhỏ khác nhau, mảnh to nhất có kích thước 7,2 cm x 5,7 cm, mảnh nhỏ nhất có kích thước 2,9 cm x 2,7 cm.
- 01 chiếc kéo dài 15,5 cm, cán bằng nhựa màu hồng.
- Số tiền 13.747.000,đ (Mười ba triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).
- 06 phong bì đã mở niêm phong, bao gồm phong bì ký hiệu A1, A2, A3, A4, phong bì có 04 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn, dấu của Công an xã Cự Lễ, một mặt phong bì ghi chữ "tiền Việt Nam đồng 10.480.000,đ tạm giữ ngày 24/5/2018 tại nhà Nông Minh T", phong bì có 03 chữ ký ghi họ tên Triệu Văn H và Lý Văn Q, một mặt phong bì có ghi chữ "Tang vật vi phạm hành chính ngày 24/5/2018".
- 01 bật lửa bằng nhựa màu đỏ, nhãn hiệu TANAKA và 02 mảnh giấy (01 mảnh giấy một mặt màu hồng, một mặt màu trắng có kích thước 3,8 cm x 3,8 cm;

01 mảnh giấy bạc kích thước 09 cm x 07 cm) thu giữ của Lý Văn Q khi tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-NR ngày 05/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, truy tố bị cáo về: "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Nông Minh T phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù; Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000,đ đối với bị cáo; về vật chứng tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng; tịch thu số tiền 500.000,đ bị cáo bán ma túy mà có, tạm giữ số tiền còn lại của bị cáo để đảm bảo thi hành án; trả lại số tiền 10.480.000,đ cho bà T; trả lại các giấy tờ tùy thân và 01 ví giả da đã cũ cho bị cáo; Trả lại cho anh T 01 chiếc xe máy và giấy tờ kèm theo xe; Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nông Minh T: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cụ thể, khoảng 07 giờ 00 phút ngày 24/5/2018 Nông Minh T đi từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Na Rì để uống thuốc methadone, trên đường đi có La Anh Th gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy, T đồng ý. Sau khi uống thuốc methadone xong, T đi từ Trung tâm y tế huyện Na Rì ra đến đoạn đường thuộc Pàn Châu, thị trấn Yên Lạc, thì Tới gặp Th, T đã bán cho Th 01 gói nhỏ ma túy loại hê rô in với giá 200.000,đ. Khi đang trên đường về nhà, đến đoạn thôn Pò Chẹt, xã Lam Sơn, huyện Na Rì, thì có Triệu Văn H gọi điện thoại cho T để hỏi mua ma túy, T đồng ý và dừng xe đợi H đến và tại đây, T đã bán cho H 02 gói nhỏ ma túy với giá 300.000,đ, Sau khi bán ma túy cho H xong, T đi được khoảng 50 m thì điện thoại của T báo có tin nhắn nên T dừng xe, dựng ở lề đường và ngồi cạnh đường để đọc tin nhắn, thì bị tổ công tác thuộc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì

phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Căn cứ kết quả cân trọng lượng và kết quả giám định thì số ma túy thu giữ của T ngày 24/5/2018 có tổng trọng lượng 0,250g là ma túy loại hê rô in.

Hành vi bán trái phép chất ma túy của T cho Th, H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành "Tội mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..."

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù. HĐXX xét thấy, mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, căn cứ vào các quy định của pháp luật: HĐXX xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có trình độ học vấn 12/12 và đã tốt nghiệp hệ trung cấp Trường Cao đẳng sư phạm Thái Nguyên, bị cáo còn trẻ nhưng thiếu tu dưỡng, rèn luyện, đua đòi nên đã nghiện ma túy, vì muốn thu lợi bất chính bị cáo đã mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy và để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đang được Nhà nước hỗ trợ cai nghiện bằng hình thức uống thuốc methadone nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện để trở thành một công dân tốt mà lại thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện khác. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần có một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo đi cải tạo tập trung một thời gian nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn Th không có ý kiến yêu cầu gì đối với bị cáo; Bà Nông Thị T không có ý kiến gì và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho mình số tiền 02 triệu đồng mà bà đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự để đảm bảo thi hành án cho bị có, nên HĐXX không xem xét.

[9]. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì dán kín niêm phong trên mép dán phong bì có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, một mặt phong bì có ghi chữ "mẫu hoàn trả vụ Nông Minh T" ký hiệu T55.

+ 01 phong bì dán kín niêm phong, trên mép phong bì có 04 chữ ký, một mặt phong bì có ghi chữ "tang vật còn lại vụ Nông Minh T ngày 24/5/2018" ký hiệu C1.

+ 01 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml, bơm kim tiêm loại nhựa đã qua sử dụng.

+ 02 lọ thủy tinh trên lọ có chữ và số NOVOCAIN 3%.

+ 01 lọ nhựa trên lọ có ghi chữ STING, nắp lọ đục thủng thành 02 lỗ, có 02 vôi được luồn từ trên qua nắp lọ vào trong lọ;

+ 01 tấm bìa cát tông kích thước 21,5cm x 19,5cm, một mặt dán giấy màu đen bề mặt nhẵn;

+ 03 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước to, nhỏ khác nhau, mảnh to nhất có kích thước 7,2 cm x 5,7, mảnh nhỏ nhất có kích thước 2,9 cm x 2,7 cm.

+ 01 chiếc kéo dài 15,5 cm, cán bằng nhựa màu hồng.

+ 06 phong bì đã mở niêm phong, bao gồm phong bì ký hiệu A1; A2; A3; A4; phong bì có 04 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn, dấu của Công an xã Cư Lễ, một mặt phong bì ghi chữ "tiền Việt Nam đồng 10.480.000,đ tạm giữ ngày 24/5/2018 tại nhà Nông Minh T"; Phong bì có 03 chữ ký ghi họ tên Triệu Văn H và Lý Văn Q, một mặt phong bì có ghi chữ "Tang vật vi phạm hành chính ngày 24/5/2018".

- Đối với vật chứng là 01 bật lửa bằng nhựa màu đỏ, nhãn hiệu TANAKA và 02 mảnh giấy (01 mảnh giấy một mặt màu hồng, một mặt màu trắng có kích thước 3,8 cm x 3,8 cm; 01 mảnh giấy bạc kích thước 09 cm x 07 cm) thu giữ của Lý Văn Q, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động, trong đó có 1 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, màn hình cảm ứng, số imel 359302064936179, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 4s màu đen, viền trắng, màn hình cảm ứng, số imel 0131730043366079; 01 chiếc cân điện tử màu đen, trên cân có ghi chữ POCKETSCALE, là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 500.000,đ do bị cáo bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại:

+ 01 ví màu vàng giả da, cũ đã qua sử dụng; 01 Chứng minh nhân dân số 095173574 mang tên Nông Minh T; 01 thẻ ATM số 9704 4903 3081 3299 mang tên Nông Minh T, trả lại cho bị cáo T.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040997 mang tên Nông Minh T; 01 móc khóa tự vệ hình khối chữ nhật màu trắng có chức năng kích điện; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô, xe máy; 01 sổ bảo hành mô tô, xe máy; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 97B1-73842, chiếc xe mô tô này anh Th đã mua lại của Nông Minh T, việc mua bán được thực hiện vào ngày 10/4/2018 có làm giấy mua bán xe được xác nhận của UBND xã Cư Lễ. Sau khi mua xe của bị cáo thì anh Th chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu và anh Th cho T mượn để làm phương tiện đi lại uống thuốc methadone, việc T sử dụng xe vào việc mua bán ma túy anh Th không biết nên cần trả lại cho anh Th.

+ Số tiền Việt Nam đồng 10.480.000,đ tạm giữ ngày 24/5/2018 tại nhà Nông Minh T, số tiền này là của bà Nông Thị T không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Tới nên cần trả lại cho bà T.

- Tạm giữ số tiền 2.767.000,đ của bị cáo Tới và số tiền 2.000.000,đ bà Nông Thị T (mẹ của bị cáo) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Rì theo biên lai thu tiền số 01032, ngày 24/7/2018 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[10]. Đối với người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ mà Nông Minh Tới khai là đã bán 0,250 g ma túy cho Tới vào ngày 21/5/2018 nhưng Tới không rõ địa chỉ, danh tính, nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra vụ án. Đối với La Anh Th và Triệu Văn H là người nghiện ma túy có hành vi mua ma túy với Nông Minh T, xét thấy hành vi không cấu thành tội phạm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì đã tiến hành xử lý vi phạm hành chính và giao đối tượng cho chính quyền địa phương lập hồ sơ quản lý theo quy định.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nông Minh T phạm: "Tội mua bán trái phép chất ma túy".

[2]. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Nông Minh T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2018.

- Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000,đ (Năm triệu đồng) đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giam bị cáo T 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

[3]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 phong bì dán kín niêm phong phong trên mép dán phong bì có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, một mặt phong bì có ghi chữ "mẫu hoàn trả vụ Nông Minh T" ký hiệu T55.

+ 01 phong bì dán kín niêm phong, trên mép phong bì có 04 chữ ký, một mặt phong bì có ghi chữ "tang vật còn lại vụ Nông Minh T ngày 24/5/2018" ký hiệu C1.

+ 01 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml, bơm kim tiêm loại nhựa đã qua sử dụng.

+ 02 lọ thủy tinh trên lọ có chữ và số NOVOCAIN 3%.

+ 01 lọ nhựa trên lọ có ghi chữ STING, nắp lọ đục thủng thành 02 lỗ, có 02 vôi được luồn từ trên qua nắp lọ vào trong lọ;

+ 01 tấm bìa cát tông kích thước 21,5cm x 19,5cm, một mặt dán giấy màu đen bề mặt nhẵn;

+ 03 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước to, nhỏ khác nhau, mảnh to nhất có kích thước 7,2 cm x 5,7, mảnh nhỏ nhất có kích thước 2,9 cm x 2,7 cm.

+ 01 chiếc kéo dài 15,5 cm, cán bằng nhựa màu hồng.

+ 06 phong bì đã mở niêm phong, bao gồm phong bì ký hiệu A1; A2; A3; A4; phong bì có 04 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn, dấu của Công an xã Cư Lễ, một mặt phong bì ghi chữ "tiền Việt Nam đồng 10.480.000,đ tạm giữ ngày 24/5/2018 tại nhà Nông Minh T"; phong bì có 03 chữ ký ghi họ tên Triệu Văn H và Lý Văn Q, một mặt phong bì có ghi chữ "Tang vật vi phạm hành chính ngày 24/5/2018".

+ 01 bật lửa bằng nhựa màu đỏ, nhãn hiệu TANAKA và 02 mảnh giấy (01 mảnh giấy một mặt màu hồng, một mặt màu trắng có kích thước 3,8 cm x 3,8 cm; 01 mảnh giấy bạc kích thước 09 cm x 07 cm) thu giữ của Lý Văn Q.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động, trong đó có 1 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, màn hình cảm ứng, số imel 359302064936179, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 4s màu đen, viền trắng, màn hình cảm ứng, số imel 0131730043366079; 01 chiếc cân điện tử màu đen, trên cân có ghi chữ POCKETSCALE.

- Đối với số tiền đã tạm giữ 13.747.000,đ (Mười ba triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng), xử lý như sau:

+ Trả lại cho bà T: Số tiền 10.480.000,đ (mười triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Tạm giữ số tiền 2.767.000,đ của bị cáo Tới để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 500.000,đ (năm trăm nghìn đồng) do bị cáo bán trái phép chất ma túy.

- Đối với số tiền 2.000.000,đ bà Nông Thị T (mẹ của bị cáo) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Rì theo biên lai thu tiền số 01032, ngày 24/7/2018 cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo T 01 ví màu vàng giả da, cũ đã qua sử dụng; 01 Chứng minh nhân dân số 095173574 mang tên Nông Minh T; 01 thẻ ATM số 9704 4903 3081 3299 mang tên Nông Minh T.

- Trả lại anh Nông Văn Th: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040997 mang tên Nông Minh T; 01 móc khóa tự vệ hình khối chữ nhật màu trắng có chức năng kích điện; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô, xe máy; 01 sổ bảo hành mô tô, xe máy; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, EXCITER biển kiểm soát 97B1-73842, số máy G3D4E-623496, số khung RLCUG 0610HY598365.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2018; 12/7/2018 và 30/7/2018 giữa Công an huyện Na Rì và Chi cục thi hành án huyện Na Rì).

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc Nông Minh T phải chịu 200.000,^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện(02b);
- VKSND tỉnh (01b);
- TA tỉnh(01b);
- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- Người có QLNVLQ (01b);
- THA dân sự(01b);
- THA hình sự(01b);
- Hồ sơ CA huyện(01b);
- Sở Tư pháp tỉnh (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Thanh Bình